

Bản án số: 123/2021/HS-PT

Ngày: 01-10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Lệ Thu

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Bích Đào; bà Trịnh Thị Thiện

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Thuận, thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm C khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 105/2021/HS-PT ngày 08 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo Trần Quốc C và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2021/HS-ST ngày 30/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Trần Quốc C; Sinh ngày: 16/10/1987; Nơi sinh và nơi cư trú: Thôn T, xã Y, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Đình T và bà Phan Thị Q; Vợ: Hồ Thị H và 02 con (sinh năm 2013 và 2016); Tiền án: Ngày 08/8/2018, bị TAND huyện V, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, phạt bổ sung 5.000.000 đồng và buộc phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Trần Quốc C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 19/10/2018, TAND tỉnh Hà Tĩnh chấp nhận kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm, xử phạt Trần Quốc C 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đã chấp hành xong toàn bộ các quyết định của bản án hình sự sơ thẩm và hình sự phúc thẩm ngày 10/6/2019); Tiền sự: Ngày 27/12/2018, bị C an huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt hành chính phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép (đến nay chưa nộp tiền phạt); Nhân thân: Năm 2009, bị UBND tỉnh Hà Tĩnh quyết định áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục trong thời hạn 24 tháng về các hành vi Gây rối trật tự nơi C cộng, Cố ý gây thương tích, Trộm cắp tài sản, kể từ ngày 16/6/2009 (đã chấp hành xong ngày 30/4/2011).

- Ngày 13/01/2012, bị TAND thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, buộc phải nộp 200.000 đồng án phí HSST (đã chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 21/5/2012).

- Ngày 19/9/2013, bị TAND huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, buộc phải nộp 200.000 đồng án phí HSST (tình tiết tái phạm đã áp dụng là tình tiết định tội). Trần Quốc C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 02/12/2013, TAND tỉnh Hà Tĩnh quyết định không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm, buộc phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm (đã chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 01/4/2014).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/01/2021 đến nay; Có mặt tại phiên tòa

2. Nguyễn Đình G; Sinh ngày: 25/6/1994; Nơi sinh và nơi cư trú: Khối 2 phường Q, thành phố V, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đình H và bà Nguyễn Thị N; Vợ: Nguyễn Thị N và 02 con (Sinh năm 2017 và 2020); Tiền án: Ngày 15/3/2018, bị TAND huyện N, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, truy thu 1.450.000 đồng tiền thu lợi bất chính và buộc phải nộp 200.000 đồng án phí HSST (đã chấp hành xong án phạt tù ngày 28/01/2019, nộp tiền truy thu và tiền án phí HSST ngày 10/5/2019); Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 29/10/2010, bị TAND huyện N, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”, buộc phải nộp 200.000 đồng án phí HSST (đã chấp hành xong toàn bộ bản án);

- Ngày 15/02/2015, bị C an xã N, thành phố V, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản (đã nộp tiền phạt ngày 27/4/2015).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/01/2021 đến nay; Có mặt tại phiên tòa

3. Trần Xuân P; Sinh ngày: 10/9/1974; Nơi sinh và nơi cư trú: Thôn H, xã V, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Kinh doanh quán thịt chó; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Xuân N và bà Nguyễn Thị H; Vợ: Nguyễn Thị T và 03 con (sinh năm 2000, 2008 và 2009);

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/01/2021 đến ngày 23/3/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh”; Có mặt.

Vụ án còn có bị cáo, bị hại và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng thời gian từ 19 giờ đến 21 giờ ngày 22/01/2021 Nguyễn Đình G và Trần Quốc C đã trộm 05 con chó tại huyện T và thành phố H rồi chuyển cho

Lê Văn N đem bán cho Trần Xuân P. Trần Xuân P mặc dù biết là chó do N đưa đến là do trộm cắp mà có nhưng vẫn mua chó và trả cho N 7.600.000 đồng trong đó Lê Văn N được chia 1.600.000 đồng, Trần Quốc C được chia 3.000.000 đồng, Nguyễn Đình G được chia 3.000.000 đồng.

Vào khoảng thời gian từ 18 giờ 30 phút đến 20 giờ ngày 23/01/2021 Nguyễn Đình G và Trần Quốc C đã trộm 08 con chó tại các địa bàn thành phố H và huyện T rồi chuyển cho Lê Văn N đem bán cho Trần Xuân P. Trần Xuân P mặc dù biết chó do N đưa đến là do trộm cắp mà có nhưng vẫn mua và nói với vợ (chị Tân) trả tiền cho N (8.400.000 đồng). Số tiền N nhận từ Phú chưa kịp chia nhau thì bị thu giữ.

Vào khoảng thời gian từ 20 giờ đến 21 giờ ngày 23/01/2021 Nguyễn Đình G và Trần Quốc C đã trộm 04 con chó nặng 70,3 kg trên các địa bàn thành phố H và huyện C rồi chuyển cho Lê Văn N với ý định đưa đi bán. N chưa kịp bán thì bị bắt quả tang.

Với hành vi phạm tội nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2021/HS-ST ngày 30/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Quốc C phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Nguyễn Đình G, Lê Văn N phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự; bị cáo Trần Xuân P phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm c khoản 1 Điều 249; tiết thứ hai điểm b, tiết thứ nhất điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, điểm g khoản 1 Điều 52; điểm a khoản 1 Điều 55; Điều 32; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Quốc C 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai tội là: 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 24/01/2021.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; tiết thứ hai điểm b, tiết thứ nhất điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 32; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Đình G 11 (Mười một) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 24/01/2021.

Căn cứ khoản 1 Điều 323; tiết thứ hai điểm b, tiết thứ nhất điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 32; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Xuân P 07 (Bảy) tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại giam thi hành án nhưng được khấu trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam (từ ngày 24/01/2021 đến ngày 23/3/2021).

Bản án còn tuyên xử phạt bị cáo Lê Văn N 08 tháng tù, tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, ngày 05/8/2021 bị cáo Nguyễn Đình G kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; ngày 06/8/2021 bị cáo Trần Quốc C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; ngày 12/8/2021 bị cáo Trần Xuân P kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Trần Quốc C, Nguyễn Đình G vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo; bị cáo Trần Xuân P bổ sung kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh giữ quyền C tố tại phiên tòa phúc thẩm, sau khi xem xét, đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 không chấp nhận nội dung kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 28/2021/HS-ST ngày 30/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo hoàn toàn thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với thời gian, địa điểm phạm tội, vật chứng thu giữ. Vì vậy bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh đã xét xử bị cáo Trần Quốc C về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị cáo Nguyễn Đình G về tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo Trần Xuân P phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm nhận thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, gây tâm lý bức xúc, lo lắng, hoang mang trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo là những người có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực pháp luật, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì vẫn cố tình phạm tội. Bị cáo Trần Quốc C, Nguyễn Đình G có nhân thân xấu, từng bị Tòa án xử phạt về hành vi Trộm cắp tài sản, nhưng các bị cáo không lấy đó là bài học mà vẫn tiếp tục coi thường pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội.

Bị cáo Trần Quốc C là người sử dụng nhà ở của mình làm địa điểm để chế tạo các C cụ bắt chó, là nơi bàn bạc, phân chia khoản thu lợi có được từ việc trộm chó, địa điểm cất giấu các C cụ trộm chó sau khi hoàn thành, trực tiếp sử dụng C cụ để bắt chó. Ngoài ra bị cáo còn có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo Nguyễn Đình G là người thực hành tích cực đã trực tiếp điều khiển xe mô tô tìm kiếm chó để C ngồi phía sau thực hiện việc bắt chó. Tòa án cấp sơ thẩm đã

xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách Nệm hình sự đối với các bị cáo Trần Quốc C, Nguyễn Đình G, tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo không xuất trình thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, mức án 15 (mười lăm) tháng tù đối với bị cáo Trần Quốc C; 11 (Mười một) tháng tù đối với bị cáo Nguyễn Đình G mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với các bị cáo là có căn cứ.

Đối với bị cáo Trần Xuân P mặc dù biết được chó do các bị cáo C, G trộm được nhưng vẫn mua. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo mức án 07 (Bảy) tháng tù là có căn cứ. Tuy Nền, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Trần Xuân P quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều thành khẩn khai báo, lần đầu phạm tội ít nghiêm trọng, có ông nội là người có C với cách mạng; sau khi phạm tội đã tự nguyện nộp số tiền thu lợi bất chính, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình giấy xác nhận hoàn cảnh khó khăn có đề nghị của Ủy ban nhân dân xã Vượng Lộc, huyện C về việc xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương. Vì vậy, để thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho các bị cáo sớm được trở về sửa chữa lỗi lầm của mình và trở thành người có ích cho xã hội cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Phú như kháng cáo của bị cáo.

[4] Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo kháng cáo không được chấp nhận phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, bị cáo kháng cáo được chấp nhận không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận nội dung kháng cáo của các bị cáo Trần Quốc C, Nguyễn Đình G; Chấp nhận một phần nội dung kháng cáo của bị cáo Trần Xuân P sửa bản án sơ thẩm số 28/2021/HS-ST ngày 30/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

Tuyên bố bị cáo Trần Quốc C phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị cáo Nguyễn Đình G phạm tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo Trần Xuân P phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm c khoản 1 Điều 249; tiết thứ hai điểm b, tiết thứ nhất điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, điểm g khoản 1 Điều 52; điểm a khoản 1 Điều 55; Điều 32; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Quốc C 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai tội là: 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 24/01/2021.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; tiết thứ hai điểm b, tiết thứ nhất điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 32; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Đình G 11 (Mười một)

tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 24/01/2021.

Căn cứ khoản 1 Điều 323; tiết thứ hai điểm b, tiết thứ nhất điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 32; Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Xuân P 04 (Ba) tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại giam thi hành án nhưng được khấu trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam (từ ngày 24/01/2021 đến ngày 23/3/2021).

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc các bị cáo Trần Quốc C, Nguyễn Đình G mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm; bị cáo Trần Xuân P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- PV27 - C an tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp;
- CA; VKS; TA; THA cấp sơ thẩm;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Lệ Thu